

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22/6/2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lương Thanh Hải

2. Ông: Cao Xuân Bằng

- *Thư ký phiên toà:* Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:*

Ông: Lê Đình Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1989

HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Đức D, sinh năm: 1985

HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 22/02/2022, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị H trình bày: Chị và anh D lấy nhau và được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa ngày 16/11/2009, sau khi cưới vợ chồng về chung sống với gia đình anh D. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 01/2010 chị sinh con sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh D có tính lẳng nhăng, nhiều lần chị và gia đình hai bên khuyên bảo động viên, phân tích để

anh D sửa chữa nhưng anh không thay đổi nên cuối năm 2010 chị đưa con về nhà bố mẹ để sống ly thân, anh D đi làm ăn, từ đó ít liên lạc, không quan tâm đến vợ con. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, Bùi Khải L, sinh ngày 18/01/2010. Nay ly hôn chị đề nghị giao con chung cho chị nuôi dưỡng, không đề nghị anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Bùi Đức D, tại biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2022 trình bày: Anh thừa nhận anh với chị H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương, vợ chồng có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa ngày 16/11/2009. Sau khi kết hôn thì tình cảm vợ chồng sống bình thường, sau khi sinh con năm 2010 chị H tự ý đưa con về nhà bố mẹ để sống ly thân, anh đi làm ăn, từ đó vợ chồng ít liên lạc, không quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết cho chị được ly hôn anh, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Bùi Khải L, sinh ngày 18/01/2010. Nay ly hôn anh giao cháu L cho chị H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh không không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh D sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã ủy thác cho TAND thị xã P, tỉnh Bà Rịa vũng Tàu nơi anh cư trú thu thập chứng cứ, nhưng sau đó anh đã về địa phương nên không thu thập được, ngày 20/4/2022 Tòa án đã về nơi ở của anh D tiến hành ghi lời khai, sau đó anh D làm đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa cho công bố đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn và toàn bộ các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 238, 273 – BLTTDS, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị HoàngThị H, xử cho chị H được ly hôn anh D.

Về con chung: Giao cháu Bùi Khải L là con chung của vợ chồng cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến đủ tuổi trưởng thành. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị H chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị H và anh D đều có hộ khẩu ở xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc TAND huyện B được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về hôn nhân: Chị H và anh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện b, tỉnh Thanh Hóa nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng là do anh D không quan tâm đến vợ con. Nay chị H làm đơn đề nghị TAND huyện b giải quyết cho chị được ly hôn anh D, anh D đồng ý ly hôn chị H.

Xét mâu thuẫn vợ chồng phát sinh ngày một trăm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã có thời gian dài ly thân, nay hai bên tự nguyện ly hôn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị H được ly hôn anh D.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung, cháu Bùi Khải L, sinh ngày 18/01/2010, chị H có nguyện vọng tiếp tục được nuôi cháu L đến tuổi thành niên, cháu L cũng có nguyện vọng ở với mẹ, chị H không đề nghị anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của hai bên là phù hợp với quy định của pháp luật. Giao cháu Bùi Khải L cho chị H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Vợ chồng không có.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 28, 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 238, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Bùi Đức D.

Về con chung: Giáo cháu Bùi Khải L, sinh ngày 18/01/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ tuổi thành niên. Anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản, công nợ chung: Vợ chồng không có.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0008538, ngày 07/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thi hành án được thực hiện hiện theo quy định tại điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga